

Số: **387**/BC-UBND

Đắk Nông, ngày 20 tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 5 năm về tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 3833/BKHĐT-PTDN, ngày 15/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc báo cáo 6 tháng đầu năm 2020 và 5 năm tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; Trên cơ sở đề cương hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Đắk Nông báo cáo tổng kết 5 năm về tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

### **I. Tình hình thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết**

#### **1. Tình hình phát triển doanh nghiệp**

##### **a) Tình hình đăng ký thành lập**

Tính đến ngày 31/12/2019, tỉnh Đắk Nông có 4.515 doanh nghiệp đăng ký thành lập (bao gồm: 3.754 doanh nghiệp và 761 đơn vị trực thuộc), trong đó có: 2.664 doanh nghiệp đang hoạt động và có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh với tổng số vốn đăng ký của các doanh nghiệp đang hoạt động là 19.296 tỷ đồng. Ước đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 3.000 doanh nghiệp hoạt động, tổng số vốn đăng ký là 23.193 tỷ đồng.

Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng dần qua các năm, cụ thể: Năm 2016 có 415 doanh nghiệp, năm 2017 có 536 doanh nghiệp, năm 2018 có 540 doanh nghiệp, năm 2019 có 560 doanh nghiệp, ước năm 2020 đạt 700 doanh nghiệp. Với điều kiện khởi nghiệp thuận lợi, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao nên góp phần làm tăng số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong giai đoạn 2016-2020 (toàn tỉnh có 2.757 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 156,8% so với giai đoạn 2004-2015).

Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong những năm qua đã có những đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Khu vực kinh tế tư nhân dần trở thành động lực kinh tế phát triển chính của tỉnh và có xu hướng tăng dần qua từng năm.

### **b) Tiềm lực và hiệu quả của hệ thống doanh nghiệp**

Về nguồn vốn: Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và vừa (cụ thể: doanh nghiệp siêu nhỏ chiếm 70,23%; doanh nghiệp nhỏ chiếm 27,74%, doanh nghiệp vừa chiếm 2,03%).

Về cơ cấu theo ngành nghề: Các doanh nghiệp tại Đắk Nông tập trung đầu tư, kinh doanh nhiều nhất ở lĩnh vực thương mại, dịch vụ, vận tải chiếm khoảng 64,45%; hoạt động ở lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, chế biến, chế tạo và khai khoáng chiếm khoảng 20,19%; nông lâm nghiệp chiếm khoảng 15,36%.

## **2. Tác động của khu vực kinh tế tư nhân đối với sự phát triển kinh tế - xã hội**

Nhận thức được vai trò của kinh tế tư nhân là động lực quan trọng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Nghị quyết 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tỉnh Đắk Nông đã ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách hỗ trợ... tác động tích cực đến sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua. Trong giai đoạn 2016-2020, kinh tế tư nhân không ngừng phát triển, đóng góp ngày càng lớn cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Doanh nghiệp tư nhân phát triển ở hầu hết các ngành, lĩnh vực, số lượng doanh nghiệp của tư nhân tăng nhanh, từ 150 doanh nghiệp năm 2004 thì đến năm 2020 đã có khoảng 3.000 doanh nghiệp đang hoạt động với nhiều loại hình đa dạng.

Hiệu quả, sức cạnh tranh của kinh tế tư nhân dần được nâng lên, cụ thể: Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) trong giai đoạn 2016-2020 đạt 95.305 tỷ đồng; trong đó, khu vực kinh tế tư nhân (*không bao gồm kinh tế tập thể và kinh tế cá thể*) đạt 15.869 tỷ đồng, đóng góp khoảng 15 - 18% GRDP của cả tỉnh. Khu vực kinh tế tư nhân cũng chiếm trên 92,77% lao động đang làm việc của nền kinh tế; thu hút khối lượng vốn khá lớn từ nền kinh tế để đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh (năm 2004, tổng nguồn vốn đăng ký hoạt động của các doanh nghiệp tư nhân khoảng 320 tỷ đồng, năm 2020 là 23.193 tỷ đồng).

Tổng thu ngân sách từ khu vực kinh tế tư nhân trong giai đoạn 2016-2020 là 5.779.549 triệu đồng, tăng trưởng bình quân 11,4%/năm, chiếm khoản 49,92% tổng thu cân đối ngân sách nhà nước của tỉnh (trong đó, năm 2016: 921.294 triệu đồng; năm 2017: 1.012.026 triệu đồng, năm 2018: 1.183.420 triệu đồng, năm 2019: 1.320.827 triệu đồng, ước năm 2020: 1.341.983 triệu đồng).

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong giai đoạn 2016-2020 đạt 72.298 tỷ

đồng, tăng 11% so với giai đoạn 2011-2015; trong đó, vốn đầu tư khu vực kinh tế tư nhân đạt 16.122 tỷ đồng, chiếm 22,3% tổng vốn đầu tư trên địa bàn. Nguồn vốn đầu tư khu vực kinh tế tư nhân tăng dần qua các năm và trở thành nguồn vốn quan trọng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục được đẩy mạnh, quy mô và tốc độ tăng trưởng đạt khá cao, tổng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2016-2020 đạt 5.132 triệu USD. Số lượng doanh nghiệp tham gia xuất khẩu ngày càng tăng, đến nay trên địa bàn tỉnh có 17 doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu. Trong đó có 11 doanh nghiệp tham gia ổn định, gồm 01 doanh nghiệp nhà nước (Công ty điện lực Đắk Nông), 07 doanh nghiệp ngoài nhà nước và 03 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Công ty TNHH Olam Việt Nam, Công ty TNHH Công nghiệp thực phẩm Pagoda, Công ty TNHH Nông nghiệp MJ Việt Nam).

Xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là khu vực kinh tế có đóng góp cao trong tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh, chiếm gần 80%, tiếp đến là thành phần kinh tế ngoài quốc doanh, còn thành phần kinh tế nhà nước chỉ đóng góp một phần rất nhỏ, chỉ chiếm khoảng trên 1% tổng kim ngạch xuất khẩu. Mặt hàng xuất khẩu chủ lực là: Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực là các loại nông sản thế mạnh của tỉnh (cà phê, tiêu) và các sản phẩm khác như: alumin, cao su, ván MDF, cồng tinh chế .... Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu cũng đã có chuyển biến tích cực và được cải thiện theo hướng tăng thêm các mặt hàng chế biến, giảm tỷ trọng các sản phẩm thô, sơ chế. Thị trường xuất khẩu ngày càng được mở rộng; hiện nay, quan hệ thị trường của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được mở rộng và xuất khẩu đến 35 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, nhiều nhà đầu tư là các tập đoàn nước ngoài đến tìm hiểu, đặt chi nhánh hoạt động trên địa bàn. Ngoài việc duy trì các thị trường truyền thống, các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh vẫn tiếp tục chủ động tìm kiếm, mở rộng thị trường mới.

Cùng với việc đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, khu vực kinh tế tư nhân cũng thu hút đông đảo lực lượng lao động, giải quyết công ăn việc làm cho số lượng lớn lao động. Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên tham gia vào khu vực kinh tế tư nhân trong giai đoạn 2016-2020 là trên 9.799 người, chiếm 92,77% lực lượng lao động trên địa bàn tỉnh. Điều này thể hiện vai trò quan trọng của khu vực kinh tế tư nhân trong giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội...

### **3. Tình hình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước**

#### **a) Công tác cổ phần hóa:**

- Theo Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 và Phương án sắp xếp, đổi mới DNNN tỉnh Đắk Nông được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 1827/TTg-

DMDN ngày 14/10/2015 thì tỉnh Đắk Nông có 04 Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa giai đoạn 2016-2020, gồm:

+ 03 Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối (Công ty TNHH MTV cà phê Thuận An, Công ty TNHH MTV Nam Nung và Công ty cà phê Đức Lập);

+ 01 doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối (Công ty TNHH MTV Sách và Thiết bị trường học Đắk Nông).

+ Đã hoàn thành cổ phần hóa, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với Công ty TNHH MTV Cà phê Thuận An và Công ty TNHH MTV Sách và Thiết bị trường học tỉnh Đắk Nông.

+ Đối với Công ty TNHH MTV Nam Nung: Đã hoàn thành công bố giá trị doanh nghiệp, phê duyệt Phương án sử dụng đất, phê duyệt Phương án sử dụng lao động. Tuy nhiên, còn một số vướng mắc liên quan đến tranh chấp đất đai; chưa thống nhất số liệu về diện tích rừng do Công ty quản lý sử dụng tại các văn bản rà soát của các Sở, ngành chuyên môn với Quyết định phê duyệt phương án sử dụng đất của UBND tỉnh... nên công tác cổ phần hóa bị kéo dài và quá hạn thời gian của kết quả xác định giá trị doanh nghiệp.

+ Đối với Công ty Cà phê Đức Lập: Hiện nay, đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương chuyển đổi hình thức sở hữu từ cổ phần hóa sang bán doanh nghiệp tại Kết luận số 596-KL/TU ngày 08/8/2019. Ngày 26/9/2019 Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh đã có Công văn số 1842/CV-BĐM về việc đề nghị Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cho ý kiến về xác định cơ sở pháp lý để bán công ty 100% vốn nhà nước không đủ điều kiện cổ phần hóa; ngày 08/10/2019, UBND tỉnh có Công văn số 4799/UBND-KTTH về việc đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc trong công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, trong đó có Công ty Cà phê Đức Lập.

#### **b) Công tác thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:**

Thực hiện các quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; thực hiện Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020 và các chỉ đạo của UBND tỉnh. Công tác thoái vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần đạt được một số kết quả như sau:

- Đối với Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới, Công ty Cổ phần Cấp nước và PTĐT: Đã hoàn thành công tác thoái vốn trong năm 2019.

- Đối với Công ty Cổ phần Quản lý, sửa chữa đường bộ Đắc Nông: Đã thực hiện đăng ký bán cổ phần thông qua phương thức đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán.

### **c) Công tác giải thể:**

Thực hiện Phương án sắp xếp, đổi mới DNNN tỉnh Đắc Nông được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 1827/TTg-ĐMDN ngày 14/10/2015, theo đó: Giải thể 06 Công ty TNHH MTV: Gia Nghĩa, Thuận Tân, Lâm nghiệp Quảng Đức, Lâm nghiệp Quảng Tín, Lâm nghiệp Trường Xuân và Nông, lâm nghiệp Đức Lập.

Đến thời điểm hiện tại, HĐGT Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín đã hoàn thành việc rà soát, đối chiếu, phân loại và thu hồi nợ. Còn lại 05/06 HĐGT Công ty vẫn chưa hoàn thành việc rà soát, đối chiếu, phân loại và thu hồi nợ. Công tác xử lý tài chính đối với các doanh nghiệp thực hiện giải thể chưa thể hoàn thành theo tiến độ.

## **4. Tình hình thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp**

### **a) Về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ, triển khai đề án hỗ trợ sinh thái khởi nghiệp**

Tỉnh đã thực hiện hỗ trợ cho 05 dự án với mức hỗ trợ là 2.103 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học.

Thực hiện tổ chức cuộc thi Khởi nghiệp tỉnh Đắc Nông năm 2019, kết quả cuộc thi: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải ý tưởng xuất sắc về công nghệ và 08 giải khuyến khích.

### **b) Về hỗ trợ các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh nâng cao khả năng tiếp cận cơ sở hạ tầng và các nguồn lực:**

HĐND tỉnh Đắc Nông đã ban hành Nghị quyết số 42/2019/NQ-HĐND, ngày 11/12/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắc Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02/08/2018, cụ thể:

+ Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ: 2.992.696.480 đồng

+ Số doanh nghiệp được hỗ trợ: 02 doanh nghiệp;

Hiện nay, tỉnh đang thực hiện cân đối ngân sách địa phương để thực hiện hỗ trợ cho doanh nghiệp vào tỉnh Đắc Nông theo Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02/08/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắc Nông.

### **c) Về hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại**

- Đối với hoạt động Xúc tiến thương mại:

+ Tỉnh đã triển khai thực hiện 06 đề án nhằm quảng bá, giới thiệu các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh đến với các đối tác hợp tác đầu tư kinh doanh và hệ thống phân phối bán lẻ thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại với tổng kinh phí thực hiện 1.096 triệu đồng<sup>1</sup>, phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức 03 phiên chợ đưa hàng Việt về miền núi tại các huyện Đắk Mil, Krông Nô, Đắk Rlấp, Cư Jút với tổng kinh phí hỗ trợ là 450 triệu đồng;

- Thực hiện Đề án “Hỗ trợ xuất khẩu” năm 2019, tham gia Triển lãm Quốc tế công nghiệp thực phẩm Việt Nam 2019 tại thành phố Hồ Chí Minh, với kinh phí thực hiện: 150 triệu đồng; Xây dựng và phát hành “cẩm nang đầu tư để cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ xúc tiến đầu tư, góp phần đẩy mạnh xuất khẩu”, với kinh phí thực hiện là 150 triệu đồng; Biên soạn và in phát hành 2.500 tờ Brochure (tờ gấp) về những mặt hàng xuất khẩu chủ lực tỉnh Đắk Nông cung cấp thông tin đến nhà nhập khẩu nước ngoài, các tập đoàn thu mua, hệ thống siêu thị trong và ngoài nước, kinh phí thực hiện: 78 triệu đồng;

- Đối với hoạt động Khuyến công: Triển khai thực hiện 09 đề án khuyến công địa phương với kinh phí hỗ trợ là 1.507 triệu đồng<sup>2</sup>; Hỗ trợ 09 doanh nghiệp thôn ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất, chế biến sản phẩm với nguồn kinh phí hỗ trợ 1,7 tỷ đồng. Phối hợp với Bộ Công Thương triển khai thực hiện 04 đề án khuyến công quốc gia với kinh phí hỗ trợ là 1.900 triệu đồng<sup>3</sup>;

Về phát triển thương mại điện tử: Hỗ trợ cho 12 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ thiết lập và duy trì Website thương mại điện tử với nguồn kinh phí hỗ trợ 358 triệu đồng.

#### **d) Về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực:**

Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức công tác hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho DNNVV. Đã tổ chức được 15 lớp hỗ trợ, đào tạo với tổng số lượt người tham gia là 984 người với nội dung, chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng phong phú đa dạng liên quan trực tiếp đến nhiều lĩnh vực, nghiệp vụ hoạt động của doanh nghiệp. Trong đó tập trung vào các kỹ năng như: Khởi sự

<sup>1</sup> Cụ thể: Tổ chức 07 đoàn tham dự Hội chợ, 03 Đoàn đi giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, phát triển thị trường, kết nối đầu tư ở các tỉnh, thành phố khác; Tổ chức 04 phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất hàng Việt Nam tiếp cận, giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng ở khu vực nông thôn; Phối hợp với tỉnh An Giang tổ chức Hội nghị kết nối giao thương, kết hợp với tổ chức Chợ Phiên đặc sản An Giang và Đắk Nông; Tổ chức 02 Diễn đàn gặp gỡ doanh nghiệp về kinh doanh nông sản hiệu quả; Tổ chức Hội chợ thương mại quốc tế Việt Nam – Campuchia.

<sup>2</sup> Cụ thể, hỗ trợ: 05 doanh nghiệp ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất, chế biến sản phẩm công nghiệp nông thôn, với nguồn kinh phí hỗ trợ 894 triệu đồng; hỗ trợ 04 doanh nghiệp thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói sản phẩm với kinh phí hỗ trợ là 110 triệu đồng

<sup>3</sup> Cụ thể, hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến cho 07 đơn vị: Công ty TNHH MTV Lộc Trường Minh Đắk Nông, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Đất Việt Window(sản xuất cơ khí tiêu dùng); Công ty TNHH Đoàn Gia Đắk Nông, Hợp tác xã Nông Lâm nghiệp Đắk Mil(chế biến cà phê); Công ty TNHH MTV Kiều Phương Đông, Công ty TNHH Thiên Thành Phát(chế biến hạt điều) và Công ty TNHH vật liệu không nung Đức Lập(sản xuất gạch không nung)

doanh nghiệp, Kế toán DN NVV, báo cáo tài chính, quản trị Tài chính - nhân sự, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất - kinh doanh,...

Thông qua các khóa đào tạo, tập huấn đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng của người lao động, đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong điều kiện cạnh tranh hiện nay; qua đó, giúp doanh nghiệp thực hiện đúng, chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất, vị thế của doanh nghiệp và nâng cao thu nhập cho người lao động.

#### **d) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản/Hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ**

Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân thực hiện được 45 ha sầu riêng và 20 ha bơ trên địa bàn tỉnh; áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nâng cao giá trị sản phẩm, sản phẩm được cung cấp cho thị trường, các siêu thị ở trong và ngoài tỉnh.

Hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị cà phê an toàn cho Công ty cổ phần Godere có liên kết với các hộ thành viên để sản xuất cà phê VietGAP và chế biến cà phê bột theo chuỗi giá trị; hướng dẫn, hỗ trợ cấp tài khoản cho công ty và các hộ liên kết để đăng nhập thông tin sản xuất, chế biến, tem truy xuất sản phẩm để xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị sản phẩm trên thị trường.

Thực hiện hỗ trợ, hướng dẫn: 07 doanh nghiệp thực hiện đăng ký sử dụng mã số, mã vạch cho sản phẩm cà phê bột, nước uống đóng chai; 08 doanh nghiệp về thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

#### **e) Hỗ trợ tiếp cận tín dụng**

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn ngân hàng cho doanh nghiệp. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh các chương trình tín dụng với lãi suất ưu đãi, thời gian cho vay linh hoạt; tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực và phẩm chất cán bộ tín dụng; tiếp tục rà soát, đề xuất với Hội sở chính hoàn thiện quy trình cấp tín dụng theo hướng rút ngắn, đơn giản hóa nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn và phù hợp với quy định hiện hành.

Tính đến ngày 31/12/2019, kết quả dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp đạt 3.462 tỷ đồng và đều là các Doanh nghiệp nhỏ và vừa, lãi suất cho vay phổ biến ở mức 7 - 9%/năm (đối với cho vay ngắn hạn) và 9 - 11%/năm (đối với cho vay trung, dài hạn). Hiện nay, hầu hết các khoản vay của doanh nghiệp đều có mức lãi suất dưới 9%/năm, chiếm khoảng trên 70% tổng dư nợ doanh nghiệp.

## **II. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp**

**1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp** (*báo cáo chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*).

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia các hoạt động hỗ trợ của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, do doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, phần lớn chưa coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nên nhu cầu còn ít;

Sự chồng chéo, bất cập của các văn bản luật, các văn bản quy định về cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp thường xuyên thay đổi, ảnh hưởng đến việc thu hút, kêu gọi đầu tư và việc công khai thông tin kịp thời đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh nói riêng.

Việc hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ, khảo sát, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước còn gặp nhiều khó khăn, do kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp tham gia còn hạn hẹp, các sản phẩm của doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh đa phần chưa đáp ứng được các tiêu chí về quy cách, nhãn mác hay các chỉ tiêu về chất lượng...

Phần lớn các doanh nghiệp của tỉnh là những doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hoạt động tập trung trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp; sử dụng ít lao động, lao động thường biến động theo mùa vụ, chưa chủ động phối hợp, liên kết với cơ sở đào tạo nghề để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực một cách bài bản, có trình độ và tay nghề cao; việc ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng hàng hóa, sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm, liên kết sản xuất theo chuỗi chưa được các doanh nghiệp chú trọng và đầu tư thỏa đáng; quản lý doanh nghiệp yếu kém và sản xuất kinh doanh không hiệu quả làm giảm khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng.

Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp nhiều hạn chế như quy mô vốn nhỏ, vốn chủ sở hữu và năng lực tài chính hạn chế, trình độ quản trị doanh nghiệp bất cập, thiếu phương án kinh doanh khả thi, số liệu thiếu chính xác, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước nên việc triển khai hỗ trợ gặp nhiều khó khăn. Ví dụ: các cơ quan cấp tín dụng, hỗ trợ không đủ thông tin về doanh nghiệp và không kiểm soát được dòng tiền dẫn đến tâm lý e dè khi quyết định cho vay, cấp vốn cho doanh nghiệp.

Các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ, chủ yếu tập trung ở các chương trình hội thảo, hội nghị... dẫn đến số lượng doanh nghiệp tham gia chưa nhiều, chất lượng các hoạt động chưa cao, chưa thực sự mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

Hiện nay, tỉnh chưa có đội ngũ tư vấn, chuyên gia về lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nên việc tạo lập và xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp còn gặp



nhiều khó khăn; điều kiện để khởi nghiệp sáng tạo là hình thành nên doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động kinh doanh, tuy nhiên môi trường, điều kiện yếu tố để có thể hình thành doanh nghiệp sáng tạo của tỉnh kém cạnh tranh so với các tỉnh, thành phố khác. Do đó, là nguyên nhân chưa có doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Hiện nay kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn phụ thuộc hoàn toàn nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia của Trung ương, địa phương chưa bố trí được nguồn kinh phí để hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn đang làm việc tại doanh nghiệp. Do vậy, chưa triển khai hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho lao động theo nhu cầu của doanh nghiệp.

### **III. Đánh giá và Kiến nghị, đề xuất**

#### **1. Một số giải pháp, nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025:**

**Một là**, tiếp tục đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu, cơ cấu lại nền kinh tế, dịch chuyển từ phát triển các lĩnh vực như khai thác tài nguyên, đất đai... sang các lĩnh vực sản xuất công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dịch vụ mà địa phương có thể mạnh như du lịch nghỉ dưỡng... Cần tạo điều kiện cho khu vực tư nhân tham gia mạnh mẽ vào quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, tham gia rộng rãi vào quá trình cổ phần hóa các DNNN, hưởng các ưu đãi theo quy định của Trung ương và địa phương.

**Hai là**, cần có những giải pháp đột phá để chấm dứt cơ chế xin - cho trong phân bổ nguồn lực nhà nước (bao gồm cả NSNN, tài sản và quỹ đất do nhà nước quản lý); quản lý nguồn lực nhà nước một cách chặt chẽ, minh bạch và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện các dự án; tăng cường trách nhiệm của người đề xuất, người phê duyệt và người quản lý, thực hiện dự án, công khai minh bạch trong quá trình đấu thầu, tránh việc lợi dụng các quan hệ thân hữu để đạt được gói thầu, vay vốn nhà nước.

**Ba là**, xây dựng và thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, khuyến khích áp dụng công nghệ cao và đổi mới sáng tạo. Chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân cần tạo ra bầu không khí hợp tác giữa nhà nước và khu vực tư nhân hơn là chỉ đơn thuần cung cấp các ưu đãi tài chính; cần phải dựa vào cả các ưu đãi và các biện pháp hành chính để hướng khu vực tư nhân vào những lĩnh vực được xác định là ưu tiên phát triển của địa phương.

**Bốn là**, xây dựng bộ máy hành chính phục vụ, có trách nhiệm giải trình đối với doanh nghiệp và người dân, giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của vấn đề lợi ích nhóm đối với hoạt động của nhà nước, tăng cường tính minh bạch và tiếp nhận được sự phản hồi của người dân.

## 2. Kiến nghị khác:

Đề các Dự án Luật hiện nay sớm được triển khai thực hiện ngay sau khi Quốc hội thông qua, đề nghị Chính phủ giao các Bộ chủ động xây dựng, tham mưu các văn bản dưới Luật hướng dẫn triển khai thực hiện.

Bộ Công Thương sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thực thi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Châu Âu (EVFTA) nhằm bảo đảm việc thực thi Hiệp định được hiệu quả và bảo đảm doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời tận dụng được các cơ hội từ EVFTA để đẩy mạnh sản xuất, xuất khẩu.

Chính phủ có chính sách hỗ trợ mua hàng tồn kho của các doanh nghiệp chế biến hàng nông, lâm sản để tháo gỡ khó khăn, khơi thông nguồn tài chính cho các doanh nghiệp sau đại dịch Covid-19.

Các Bộ, ngành Trung ương tăng cường kiểm tra, giám sát để các gói hỗ trợ của Chính phủ đối với người dân và doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 được triển khai kịp thời, đúng đối tượng và hiệu quả.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 5 năm về tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

### *Nơi nhận:*

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Hải**

**Phụ lục 2:**

**KHUNG THEO DỜI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP NGÀY 16/05/2016 VÀ**

**CHỈ THỊ 26/CT-TTg NGÀY 06/06/2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Báo cáo số 387-BC-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

STT (1)	Nhiệm vụ và giải pháp (2)	Sản phẩm đầu ra (3)	Kết quả thực hiện nhiệm vụ (4)
1)	<p><b>Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp</b></p> <p>Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ công chức, viên chức để đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 10/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh giai đoạn 2017-2020;</li> <li>- Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 10/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2017;</li> <li>- Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2019;</li> <li>- Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2020;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.</li> <li>- Nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp, xã hội.</li> <li>- Công tác bồi dưỡng cán bộ, bồi dưỡng được gắn liền với quy hoạch và sử dụng cán bộ; CBCCVC đã chủ động, tích cực và có ý thức hơn trong học tập, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ cho bản thân; Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được quan tâm xây dựng, sửa chữa bảo đảm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng xuyên suốt từ tỉnh đến cấp huyện; Nội dung chương trình đào tạo bồi dưỡng có sự đổi mới, cơ bản phù</li> </ul>

		<p>Hợp với yêu cầu thực tế tại địa phương; phương pháp giảng dạy được hiện đại hóa bằng việc áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy</p>
<p>2) Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.</p>	<p>- Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư với sự tham dự của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương;</p> <p>- Hàng năm, tổ chức 02 Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, thu hút nhiều đại biểu, tổ chức, cá nhân tham dự;</p> <p>- Nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã tổ chức Lễ ra mắt mô hình “Cà phê doanh nhân” với sự tham gia của Lãnh đạo UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và những thắc mắc của doanh nghiệp, chương trình được tổ chức định kỳ vào sáng thứ 5 hàng tuần và được duy trì cho đến nay nhận được hưởng ứng tích cực từ cộng đồng doanh nghiệp.</p>	<p>- Tại các Chương trình, Hội nghị Lãnh đạo UBND tỉnh đã tiếp thu những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư và chỉ đạo quyết liệt các Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan giải quyết đến kết quả cuối cùng cho doanh nghiệp.</p> <p>- Trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh đã tổ chức 08 Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp và 07 Hội nghị kết nối tín dụng Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp thu hút khoảng 1.400 đại biểu, cá nhân, doanh nghiệp tham dự; qua các Hội nghị, tỉnh đã chỉ đạo, xử lý đối với gần 100 kiến nghị từ các tổ chức, doanh nghiệp;</p> <p>- Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư với quy mô lớn nhất từ trước đến nay với sự tham dự của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương; tại hội nghị này, lãnh đạo tỉnh Đắk Nông trao Quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 04 dự án; ký kết biên bản ghi nhớ với 06 nhà đầu tư, với tổng số vốn dự kiến gần 46.897 tỷ đồng và nhận tài trợ của các tổ chức.</p>

3)	<p>Thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND tỉnh về việc thiết lập đường dây nóng hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (Số điện thoại: 02613.789.789).</li> <li>- Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 của UBND tỉnh về ban hành quy chế quản lý, sử dụng chuyên mục “Tổ chức, cá nhân hỏi, cơ quan chức năng trả lời”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường dây nóng hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (Số điện thoại: 02613.789.789) đã và đang vận hành tốt nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp và nhà đầu tư gặp phải trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Chuyên mục Hỏi - Đáp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã nhận được nhiều câu hỏi của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hỏi về các lĩnh vực: Thủ tục kinh doanh; mua, bán sử dụng đất; thuế; cấp đất tái định cư; thủ tục cấp hộ chiếu... Ban biên tập đã cập nhật và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết cho doanh nghiệp.</li> </ul>
4)	<p>Chỉ đạo và chịu trách nhiệm đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Rà soát, thống nhất đầu mối tiếp nhận và xử lý hồ sơ, hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi,</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 504/KH-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</li> <li>- Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch tại các cơ quan, tổ chức, giảm tình trạng đi lại nhiều lần; tiết kiệm được thời gian và chi phí thực hiện TTHC khi nộp hồ sơ trực tuyến; giúp người dân, doanh nghiệp có thể tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ thông qua Cổng thông tin điện tử;</li> <li>- Về phía cơ quan Nhà nước, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông từng bước minh bạch hóa hoạt động quản lý công vụ, giúp Lãnh đạo các cơ quan kiểm tra, giám sát, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết TTHC. Việc tác nghiệp của cán bộ</li> </ul>

	<p>bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.</p>	<p>ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Công dịch vụ công trực tuyến và hệ thống Một cửa tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, quá hạn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;</p> <p>- Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công và các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019 (đối với 1.448 TTHC).</p>	<p>một cửa được kiểm soát chặt chẽ trên hệ thống phần mềm, hạn chế tình trạng sai sót, tùy tiện, tiêu cực, rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, giảm hồ sơ trễ hạn.</p> <p>- Bên cạnh đó, còn điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị, địa phương sắp xếp, tổ chức bộ máy, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động bộ phận một cửa.</p> <p>- Hiện nay tỉnh đang thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC cấp tỉnh thông qua Trung tâm Hành chính công. Tạo lập môi trường làm việc công khai, minh bạch, thuận tiện, văn minh, hiện đại; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân chi đến một nơi để nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC và có thể giám sát quá trình giải quyết hồ sơ qua Trang một cửa điện tử. Tổ chức, công dân còn được cung cấp một số dịch vụ tiện ích trong quá trình giải quyết hồ sơ TTHC, góp phần giảm số lần đi lại, giảm thời gian và chi phí thực hiện TTHC.</p> <p>- Qua công tác kiểm tra đột xuất, thường xuyên việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 07/08/2013 của UBND tỉnh trong thời gian qua đã có tác động tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh về thái độ phục vụ, thời gian giải quyết các công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp;</p>
5)	<p>Quan triệt cán bộ công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền</p>	<p>- UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác CCHC, hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (PCI) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019. Tiến hành kiểm tra 05 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 04 đơn vị cấp huyện, 04 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, 11 đơn vị cấp xã đạt 100% theo kế hoạch đề ra.</p>	

	<p>hà cho doanh nghiệp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.</p>	
<p>6</p>	<p><b>Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp</b></p>	<p>- Thực hiện Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ kiểm tra đột xuất việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, đến nay, Tổ kiểm tra đã tiến hành kiểm tra nhiều đợt tại tất cả địa bàn 08 huyện, thành phố.</p> <p>- Nhằm nâng cao hiệu quả hơn nữa trong việc chấn chỉnh lề lối làm việc và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, ngày 21/5/2019 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 731/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh và triển khai thực hiện; Tổ kiểm tra công vụ tiếp tục thực hiện các cuộc kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 07/08/2013 của UBND tỉnh tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung vào các nội dung như: Việc chấp hành giờ làm việc hành chính; thái độ phục vụ và thời gian giải quyết các thủ tục hành chính của công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị.</p>
<p>6</p>	<p><b>Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp</b></p>	<p>- Đã xử lý một số trường hợp cán bộ, công chức, viên chức chưa chấp hành kỷ cương, kỷ luật; đến nay, nhìn chung cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đã nghiêm chỉnh trong việc chấp hành giờ giấc làm việc; khắc phục tình trạng đi muộn về sớm, hạn chế việc đi uống cà phê, la cà quán xá; các cơ quan, đơn vị đã có những biện pháp, kế hoạch cụ thể để quản quản triệt đến cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nghiêm túc các quy định của Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 07/08/2013 của UBND tỉnh, qua đó góp phần tăng cường hiệu lực quản lý, ý thức kỷ luật, kỷ cương nhà nước.</p>
<p>6</p>	<p>Đơn đốc các cơ quan trực thuộc nghiên túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành</p>	<p>- Các Sở, ngành và UBND các cấp đều bố trí bằng niềm yết, công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả. Đồng thời công khai trên Cổng</p>
		<p>- Đơn giản hóa các TTHC nhằm giảm bớt thời gian cho doanh nghiệp; đồng thời việc công khai minh bạch tất cả các TTHC và các quy định liên quan tạo điều kiện thuận</p>

	<p>chính liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp</p>	<p>thông tin điện tử của tỉnh và Trang TTĐT của đơn vị, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tìm hiểu.</p> <p>- Công khai minh bạch kế hoạch sử dụng đất của tỉnh, khung giá đền bù giải phóng mặt bằng; Công khai bảng giá đất...</p> <p>- Nhằm đơn giản hóa các TTHC, tỉnh thực hiện việc cắt giảm thời gian giải quyết TTHC đối với tất cả các lĩnh vực như: Cắt giảm từ 35 ngày xuống còn 28 ngày cho Bộ thủ tục giao đất, cho thuê đất; từ 30 ngày xuống còn 10 ngày đối với thủ tục cấp giấy phép xây dựng; lĩnh vực Đăng ký doanh nghiệp, đầu tư cắt giảm 30% so với quy định (Quyết định số: 389/QĐ-UBND ngày 07/03/2017, 1200/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh)</p> <p>- UBND tỉnh đã ban hành 135 Quyết định, công bố 2.961 TTHC, các TTHC đều được công khai trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC và niêm yết tại bộ phận một cửa đúng quy định; phê duyệt cắt giảm trên 20% thời gian thực hiện so với quy định đối với 550 TTHC; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa 18 TTHC</p>	<p>lợi cho doanh nghiệp trong việc tra cứu, tìm hiểu thông tin.</p>
7)	<p>Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù</p>	<p>- Ngày 28/12/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2214/QĐ-UBND về việc bãi bỏ, bãi bỏ một phần đối với</p>	<p>- Bãi bỏ 32 quy hoạch ngành, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và bãi bỏ một phần các nội dung liên quan quy định số lượng hàng</p>



	<p>hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp</p>	<p>các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; Đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cổng thông tin điện tử của tỉnh để doanh nghiệp, nhà đầu tư để đăng tiếp cận các thông tin quy hoạch.</p> <p>Căn cứ Điều 27 Luật Quy hoạch năm 2017 và Điều 28 Nghị định số 37/2019/NQ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch. Tỉnh Đắk Nông đã bảo vệ thành công và được Hội đồng thẩm định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Thường trực Hội đồng thông qua Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 tại Báo cáo thẩm định số 3590/BC-HĐTD ngày 02/6/2020. Hiện nay tỉnh Đắk Nông đã hoàn thiện và đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để triển khai thực hiện.</p>
<p>8)</p>	<p>Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cum liên kết ngành, chuỗi giá trị, kết nối các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường Quốc tế</p>	<p>hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể và tiếp tục thực hiện các nội dung về định hướng phát triển ngành, lĩnh vực, định hướng kết cấu hạ tầng và các nhiệm vụ, giải pháp đối với 16 quy hoạch ngành, lĩnh vực.</p> <p>- Có trên 365 doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản, doanh nghiệp chủ yếu ở quy mô nhỏ và siêu nhỏ với mô hình hoạt động sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh tập trung vào các sản phẩm thế mạnh của tỉnh như kinh doanh nông sản (hồ tiêu, cà phê, điều, chanh</p>

<p>9)</p> <p>Đầy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; bán vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ, bao gồm những doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả theo cơ chế thị trường, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển</p>	<p>việc quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí xây dựng các mô hình áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2015-2020;</p> <p>- Quyết định số 717/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông</p> <p>- Về duy trì, đổi mới Công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước(có 08 doanh nghiệp)<sup>1</sup>:          Công tác tổ chức, bộ máy cơ bản đã hoàn thành và thực hiện tổ chức mô hình quản lý theo Luật Doanh nghiệp năm 2014;          Riêng Công ty TNHH MTV làm nghiệp Đắk Măng hiện nay đã chuyển đổi thành BQL rừng phòng hộ Đắk Măng; Tuy nhiên, BQL rừng phòng hộ chưa hoàn thiện các thủ tục chuyển đổi theo quy định.</p>	<p>đây, mặc ca...);</p> <p>- Số Doanh nghiệp liên kết theo chuỗi để sản xuất các mặt hàng nông sản bền vững trên địa bàn chưa nhiều so với diện tích thực tế của toàn tỉnh. Tổng diện tích liên kết 11.301 ha chiếm 10% tổng diện tích của toàn tỉnh, sản lượng 34.598 tấn chiếm 12,6 % tổng sản lượng của toàn tỉnh, chủ yếu là các Doanh nghiệp thu mua lớn để xuất khẩu như Doanh nghiệp tư nhân Loan Hiệp, Công ty TNHH Trang Thịnh Vinh, Công ty Newman Group, Công ty Thăng Lợi với diện tích từ 1.000 – 5.000 ha, sản lượng thu mua từ 3.000-10.000 tấn/năm.</p> <p>Công tác sắp xếp, đổi mới DNNN: Được sự chỉ đạo sâu sát của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng đạt được một số kết quả nhất định, định hướng được các vấn đề cần quan tâm giải quyết, tuy nhiên về tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch đề ra, gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác giải thể, công tác CPH.</p>
---	--	--

	<p>- Công tác Cổ phần hóa (có 04 công ty):</p> <p>+ Đã hoàn thành cổ phần hóa, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với: Công ty TNHH MTV Cà phê Thuận An và Công ty TNHH MTV Sách và thiết bị trường học.</p> <p>+ Hiện nay, các công ty trên đang thực hiện việc thanh quyết toán chi phí cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để trở thành công ty cổ phần;</p> <p>+ Công ty Cà phê Đức Lập đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đồng ý chủ trương chuyển đổi hình thức sở hữu từ CPH sang bán doanh nghiệp, hiện UBND tỉnh đang chỉ đạo triển khai thực hiện;</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Nam Nung: đang hoàn thiện phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất và phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Nam Nung, tuy nhiên đến nay vẫn chưa hoàn thành, do vậy chưa thể hoàn thành công tác cổ phần hóa.</p> <p>- Thoái vốn nhà nước (có 03 công ty):</p> <p>Công ty Cổ phần Cấp nước và Phát triển đô thị Đắk Nông, Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Đắk Nông</p>	
--	---	--

	<p>(<i>đã hoàn thành</i>); Công ty Cổ phần Quản lý, sửa chữa đường bộ Đắk Nông (<i>đạt kiến hoàn thành trong năm 2020</i>).</p> <p>- Công tác giải thể (có 06 doanh nghiệp<sup>2</sup>):</p> <p>Hội đồng giải thể (HDDGT) Công ty TNHH MTV làm nghiệp Quảng Tín cơ bản đã hoàn thành, các công ty còn lại còn gặp phải một số tồn tại, khó khăn như: Chưa triển khai công tác chính lý hồ sơ đề lưu trữ; chưa triển khai công tác kiểm toán, quyết toán chi phí giải thể; một số công ty chưa hoàn thành việc điều chỉnh phương án giải thể; khó khăn trong việc xử lý hợp đồng kinh tế dở dang; nợ khó đòi, nợ phải thu...</p>	
<p>10)</p> <p>- Hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xã hội phát triển;</p> <p>- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin thị trường....</p>	<p>- Trên địa bàn tỉnh hiện nay, số doanh nghiệp xã hội rất ít, tuy nhiên tình cũng đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xã hội phát triển.</p> <p>- Về dịch vụ do các đơn vị tư nhân cung cấp: Do mật độ dân số thấp, nhu cầu sử dụng các loại hình dịch vụ của doanh nghiệp chưa cao, do đó nguồn cung về các dịch vụ phát triển kinh doanh của tỉnh còn hạn chế. Một số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đã có mặt trên thị trường nhưng còn đơn lẻ, chất lượng chưa đáp ứng được yêu cầu;</p>	<p>- Hiện tại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 01 Trung tâm bảo trợ xã hội và 01 Chi nhánh doanh nghiệp xã hội Nhà Máy miễn do Tổ chức Maison Chance làm chủ sở hữu. Đây là 02 đơn vị hoạt động hoàn toàn độc lập với nhau, tuy nhiên Trung tâm bảo trợ xã hội muốn sử dụng một phần cơ sở vật chất vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của Chi nhánh doanh nghiệp xã hội Nhà Máy miễn; tỉnh đã hướng dẫn, tạo điều kiện để doanh nghiệp thực hiện theo đúng quy định tại Điều 7, Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ, quy định chi tiết</p>

	<p>- Về dịch vụ do các đơn vị sự nghiệp thuộc các ngành cung cấp: Các đơn vị thường xuyên đăng tải thông tin về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử của đơn vị mình để giới thiệu, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp kịp thời. Duy trì số điện thoại đường dây nóng để kịp thời giải đáp vướng mắc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp</p>	<p>một số điều của Luật Doanh nghiệp</p> <p>- Hằng năm, UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức công tác hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho DNNVV. Đã tổ chức được 15 lớp hỗ trợ, đào tạo với tổng số lượt người tham gia là 984 người với nội dung, chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng phong phú đa dạng liên quan trực tiếp đến nhiều - lĩnh vực, nghiệp vụ hoạt động của doanh nghiệp;</p> <p>- Về đào tạo, tập huấn các ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp: đã tổ chức 184 lớp tập huấn về chuyển giao công nghệ cho 6.957 lượt người tham gia.</p>
<p>11) Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.</p>	<p><b>Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp</b></p> <p>Quản triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>- UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3633/UBND-NC ngày 11/7/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua đó, yêu cầu Thủ tướng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017. Hiện nay</p>	<p>Trên cơ sở xử lý chồng chéo kế hoạch thanh tra hàng năm của các đơn vị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>Hiện nay, tỉnh đang xây dựng kế hoạch triển khai Hệ thống phần mềm xử lý chồng chéo kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh</p>

		<p>công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh được thông nhất từ tỉnh tới huyện để đảm bảo tránh trùng lặp;</p> <p>- Tỉnh đã chỉ đạo rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị để giảm các cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo về nội dung và đôi tượng thanh tra, bảo đảm mỗi doanh nghiệp chỉ thanh tra tối đa 1 lần/năm, tuân thủ đúng thời gian, nội dung, đối tượng thanh tra và không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thông qua việc xử lý chồng chéo, trùng lặp, từ năm 2016 đến nay, tỉnh đã yêu cầu điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị, giảm 320 cuộc thanh tra, kiểm tra, đồng thời công khai trên Trang thông tin điện tử của ngành để các tổ chức, cá nhân biết, theo dõi, giám sát việc thực hiện</p>	
12)	<p>Chỉ đạo các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.</p>	<p>- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm kinh tế, tội phạm tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại... bảo đảm sự bình đẳng và quyền lợi của các doanh nghiệp kinh doanh, cạnh tranh đúng pháp luật.</p> <p>- Nhìn chung, tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa</p>	<p>Tạo một môi trường kinh doanh thông thoáng, tạo niềm tin nơi các doanh nghiệp và tạo tiền đề cho các nhà đầu tư mạnh dạn hơn trong các quyết định đầu tư của mình.</p>

		phương góp phần làm cho doanh nghiệp, nhà đầu tư yên tâm đầu tư sản xuất lâu dài trên địa bàn tỉnh.	
	<b>Tổ chức thực hiện</b>		
13)	Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01/7/2016	UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động số 3148/CTr-UBND ngày 29/6/2016 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; trong đó, quy định cụ thể nhiệm vụ của từng đơn vị trong công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.	Hiện nay các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Đến nay có những chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp.
14)	Ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp	Ngày 24/8/2016, Chủ tịch UBND tỉnh ký Bản cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp; Nhằm triển khai thực hiện các nội dung như đã cam kết, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch số 555/KH-UBND ngày 01/12/2016, xây dựng cụ thể từng nhiệm vụ cho các Sở, ban, ngành để triển khai thực hiện.	Nhìn chung, hiện nay các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã chủ động trong việc triển khai xây dựng các chương trình, kế hoạch để thực hiện những nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 555/KH-UBND ngày 01/12/2016, nhằm từng bước tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, TTHC nhanh chóng và hỗ trợ kịp thời như: xây dựng quy trình cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC về đầu tư; tổ chức đối thoại định kỳ ít nhất 2 lần/năm, thiết lập đường dây nóng... nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.
15)	Tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp những khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết, tháo gỡ cho doanh nghiệp. Tính	Trếp nhận những khó khăn, vướng mắc nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, xét về nội dung trả lời thường mới dừng lại định hướng trả lời, chưa đưa ra giải pháp và lộ trình cụ thể

		<p>từ đầu năm 2016 đến nay, tỉnh đã tiếp nhận gần 100 lượt kiến nghị của 84 doanh nghiệp thông qua các hội nghị, gửi trực tiếp và các buổi “Cà phê doanh nhân”.</p>	<p>để giải quyết dứt điểm, nên kiến nghị của doanh nghiệp vẫn còn lặp đi, lặp lại nhiều lần.</p>
--	--	---	--